

Vì sao nh ng ch  đ  th i n t, đ  c đ o n v  n t  n t i?

Tác Giả: Nguy n Kim Ph ng

Thứ Bảy, 02 Tháng 1 Năm 2010 15:38

M t đ i u mà chúng ta đ  u ph i c ng nh n, dù mu n hay không, là ch nh quy n Vi t Nam v  n t  n t i,

ch  đ  đ  c tr , mà các nh  l nh đ o c ng s n Vi t Nam, dù cũ hay m i, đang  p đ t tr n đ t n  c Vi t Nam th ng nh  t  sau 1975 đ n nay, v  n t  n t i dù nó c  r t nhi u khuy t t t, c  r t nhi u m u thu n và c  th  n i là đi ng  c l i xu h ng c a th i đ i.

Ng n n: Đ n Chim Vi t Online 2009



C ng  n C ng S n Ti p Kh  c đ n  p nh ng ng  i b  u t nh đ i t  do, d n ch  t i th  đ  Prague, ng y 21 Th ng T m, 1989. (H nh: Getty Images)

T i sao v y? Đ  tr  l i cho c u h i n y c  tr m c ng  n   ki n kh c nhau, và nghe ch ng c i n o c ng c  lý! Theo quan đ m c  nh n, t i th y nh ng nguy n nh n đ  “nh ng ch  đ  th i n t, đ  c đ o n v  n t  n t i” nh  sau:

1- D n tr i nh ng n  c đ  qu  th p! N u   c c n  c d n ch  (và c c n  c ph t tri n n i chung), nh  n  c đ  u t  v o ng nh gi o đ  c r t nhi u, c ng v o đ o là h  th ng th ng tin đ  chi u, kh  đ  c l p. Qua s  hi u bi t đ  c l p c a m nh, đ a tr n nh ng th ng tin t  ki m đ  c, t ng ng  i d n tr n c  s  nh ng quy n đ  c hi n ph p và ph p lu t b o v , c  th  đ a  y ki n c a m nh ra c ng lu n và d ng quy n c a m nh đ  đ  u tranh b o v  nó b ng nhi u h nh th c, c  th  b ng h nh th c đ ng đ n di n thuy t, b ng h nh th c vi t b o hay tr  l i ph ng v n truy n h nh, th m ch i c  th  th nh l p c c t  ch c, đ o n th , k  c  c c đ ng ph i ch nh tr . C n   n  c ta (và nh ng n  c l c h u kh c nh  c c n  c Ch u Phi, v ng Trung C n Đ ng (tr  Israel), B c Tr i u Ti n, r i Nepal v.v...), d n tr i n i chung v n c n ng ng t m th i “ph ng ki n, trung c .” Tr  m t v i th nh ph  l n, n i th ng tin đ  c c p nh t qua c c k nh kh c nhau, ph n l n ng  i d n v n c  t  t  ng,  y th c và c ch suy ng h “sau l y tre l ng.”

V i h , ý ki n đúng là ý ki n c a ông xã tr ng, ng i v n “ký” các gi y t cho h , v n c p cho h nh ng gi y gi i thi u này kia, v n “cho phép” l y v , l y ch ng, sinh con đ cái. Sau n a là l i nói hay ch th c a ông tr ng h , dù nh ng ng i này, có h c hay vô h c, bi t suy xét hay ch gi ng k mù, nh ng ng i t th y mình là “ph n con, ph n cháu” v n c ph i nghe theo vì s mang ti ng, s thiên h đàm ti u!

Ch th mà cho đ n nay, năm 2010 r i, Vi t Nam, phép vua v n thua l làng! Gi s chúng ta có đ a vào nh ng n c này lu t pháp, đ a trên c s n n t ng dân ch , đã s dân chúng cũng đâu có hi u, áp đ ng và thi hành và vì th đâu có dám đ ng lên đ u tranh đ “đòi” th c thi cái “hi n pháp và lu t pháp” đã đ c ban b đó! Chúng ta hãy t n đ ng các k ngh m i nh t c a khoa h c k thu t, đ c bi t là ngành tin h c, đ dân VN đ n đ n đ c m mang đ u óc, ti p nh n cái m i, cái ti n b và nh v y dân trí lên cao đ n, đó chính là chu n b t o ra “nh ng viên g ch xây n n móng” cho n n dân ch s p t i VN.

2- Nhà n c đang c m quy n c a chính đ ng đ c đoán: (nó có th mang tên đ ng c ng s n, đ ng c p ti n hay gì gì khác n a), c ng c quy n l c c a mình qua cách “mua chu c m t s ít ph n t quan tr ng trong xã h i.” Ai cũng bi t r ng qu c n n “h i l ” Vi t Nam và nhi u n c ch m phát tri n khác, c c k tr m tr ng. V y mà ch ng có “li u pháp” gì đ ch ng và tr di t nó c ! T i sao chúng ta nói “con ng i” mà không nói ng i?! Vì trong đa s chúng ta, ph n “con” v n nhi u h n ph n “ng i”! B n nuôi m t con chó, m t con mèo, m t con l n mà cho chúng ăn đ y đ thì ch ng có con nào b b n đi và s trung thành v i b n c đ i! Chúng cũng ch ng bao gi nghĩ đ n chuy n r ng “các ông ch ” nuôi chúng cho m t m c đích nh t đ nh, có th đ “làm th t” trong m t đ p l h i nào đó (ng v i ng i thì đi lính đánh nhau ch ng h n, có th ch t mà ch ng bi t ch t vì cái gì, ch ch t vì cái bánh v mà thôi!). Đó, các th ch đ c đoán, đ c tr (mà các n c C ng S n thu c nhóm này) đã s đ ng ph ng pháp này. Các nhà c m quy n đã “mua” t t c nh ng k n m vai trò ch ch t, t các ông b tr ng, th tr ng đ n các ông giám đ c các công ty quan tr ng, các nhà ngo i giao (nh ng ng i này th ng là nh ng ng i có trình đ , đ c đào t o h n hoi ch không ph i đ ng “vô h c” nh nhi u ng i v n l m t ng đâu!), đ n nh ng k thu c hàng “đ o đ c và h c th c đ u đáng nghi ng ” đ c s đ ng trong hàng ngũ “c nh sát.” Đ c đi m chung c a h là “ng m mi ng ăn ti n!” Đ ng có nói r ng h không bi t “ch nghĩa C ng S n là quái thai, là đi ng c v i xu h ng phát tri n c a nhân lo i,” nh ng h mu n có cu c s ng “sung túc và xa hoa” cho b n thân và cho gia đình h , nên h v n tăng b c và b o v ch đ , nh đó b o v quy n l i riêng c a chính mình!

B n ph i bi t r ng nh ng ông giáo s , nh ng ông ti n sĩ trong các tr ng “đ ng”, ch ng h n tr ng “Nguy n Ái qu c” cũ - hay là h c vi n “HCM”, khi gi ng gi i v Ch nghĩa C ng s n và phong trào công nhân qu c t hay v “lu n thuy t kinh t c a ch nghĩa xã h i”, đã ph i khó khăn l m l m, ph i c g ng “h t mình” nh th nào m i tìm đ c ra nh ng l i ng y bi n đ có th rêu rao “r ng ch nghĩa Xã H i hay ch nghĩa C ng S n là đúng đ n, là con đ ng phát tri n “duy nh t c a loài ng i”! H bi t là mình nói láo, bi t là mình nói đ i nh ng vì “cái nhà, vì

miáng đät, vì ghäng i,” đôi lúc vì “sä vä - ông nói phét ít thôi, cái chính là mua đäc nhà đäc đät, đäc làm ông này bà kia, có tián cho con đi Anh, Pháp Mä du häc!” räi nhäng ngäi làm “cänh sát Cäng sän, tä trung äng đän đäa phäng,” nhäng kä “mät däy cũng häng nhät, tä cä bäc räu chè trai gái đän đäng bán thäy phän bän!” nên hä vän phäi “cä säng, cä chät” bám vào cái thầy ma đang càng ngày càng mäc räa! Cä säng cä chät bám läy cái ghä đang ngäi “nhä nó mäi có nhiäu kä đem phong bao đän!” Nhäng con ngäi này, trông rät đäo mäo, nói có vä rät hay, rät “tinh ngäi” song rät “đäo đäc giä.” Điäu đáng buän là hä chính là “ông bà, bä mä, con cái, träng täc” cäa không ít ngäi trong chúng ta đäy! Mà bän có dám đäng lên “chäng läi chính ông, bà, bä, mä, vä, chäng” cäa mình hay không, có dám kät án hä hay không, hay bän đành phäi đóng vai trò cäa mät kä biät mình hèn nhäng đành phäi chäu? Chä khi nào trong bän, phän “ngäi - homo sapien sapiens” nhiäu hän phän “con”, bän mäi dám suy nghĩ và xätoäc cái vän “vây kín” mình tä xäa täi nay, mäi dám hy sinh nhäng gì mà đä sä vän cho là “đáng giá, là cao quý.”

Đó, các näc có thä chä đäc trä (các näc Cäng sän) đã áp đäng triät đä điäu này, hä đã dùng 1/10, hay 1/100 nhäng ngäi “cúc cung tän täy” đä chän ép và tä c quyän cäa sängäi còn läi kia! Nhä thä chä đä dù thäi nát đän đâu vän “cä còn tän täi” - thät đáng buän cho dân täc Viät Nam!

3 - Do thäi điäm chäa đän, chäa chín mùi! Thäi điäm phäi là chín mùi và đäc thä giäi (đäc biät là các näc län, mänh) äng hä mäi có thä thành công. Thäi điäm “dân chä” đän väi các dân täc Đông Âu và Nga năm 1989 và 1991. Các dân täc änhäng näc này đã chuän bä sän sàng cho cä häi, khi “mùa Xuân” đän, hä đã träi däy nhänhäng mäm cây khi tuyät tan hät, không gì cän đäc, dù xäng máu bä ra rät ít! Nhäng chuän bä cho viäc “đón nän dân chä” này đäc thäi nghén tä năm 1956 täi Hungaria, năm 1968 täi Liên Bang Cäng Hòa Xã Häi Chä Nghäa Tiäp Khäc (mùa Xuân Praha) hay täi Ba Lan tä khi có phong trào công đoàn đoàn kät (1980-1982). Khi các dân täc này đäng lên, cä thä giäi (trä Trung Quäc, Viät Nam và nhäng näc Cäng Sän trung cä kiäu Bäc Triäu Tiên, Cuba) đã đäng lòng äng hä và vì thä hä đã thành công.

ä Viät Nam, đúng là cũng đã täng có mäm mäng, đó là khi ông Trän Xuân Bách dám nói ra mong muän có ä Viät Nam mät thä chä “đa nguyên, đa đäng” vào nhäng năm 80 thä kä träc, thä nhäng đã bä “đäp tät tä trong träng,” vä läi ông Trän Xuân Bách cũng không có täm cänh Gorbachev (cäa Nga) hay Havel (cäa Séc), đä có thä nhän đäc sä äng hä đồng đäo.

Thêm vào đó, tôi (tänhän) thäy räng, thäi điäm chäa đän väi Viät Nam vì nhäng ngäi “muän cäm cä và phät cä” hiän nay cũng chäa xäng väi täm cä. Nhäng ngäi nhä thä phät có lòng vä tha, lòng yêu dân täc, yêu nhân loäi chä không vì hän thù cá nhân (kiäu lý luän: tôi ngäi Nam, các anh Bäc kä vào xâm chiäm nên tôi phäi “đòi läi nhäng gì đã mät,” hay tôi ngäi Bäc, ngän

Vì sao nh ng ch  đ  th i n t, đ  c đo n v  n t  n t i?

Tác Giả: Nguy n Kim Ph ng

Thứ Bảy, 02 Tháng 1 Năm 2010 15:38

 y n m theo kh ng chi n, h t đ nh Ph p, đ i Nh t đ n đ nh M , đ nh Tàu, nh ng g i t i c  t i ph i b o v  đ n c ng!)

Th i đ i m ch n m i c a c ch m ng d n ch  t i Vi t Nam s  đ n khi “đ  s  ng  i d n Vi t Nam, bi t m nh l  ai, quy n l i c a m nh đ n đ u v  bi t r ng t t c  c c cu c chi n tranh ch m gi t đ u l  v o ngh i a, mong mu n   Vi t Nam c  h a b nh, mong mu n c  m t ch nh quy n  n h a, đ a nguy n đ  đ ng v  d n ch .”

Th m v o đ o n a, m t đ i u kh ng th  b  qua l  nh n t  “th  gi i” hi n nay. C c n  c d n ch  l n v  m nh (M , kh i EU), do cu c kh ng ho ng kinh t  hi n nay, t m th i g c l i v n đ  “d n ch ” v  nh u l y do. Tr  c h t do quan h  kinh t  v i Trung Qu c. H n Trung Qu c kh  nh u, nay “h  mi ng m c qua,” c c v n đ  “d n ch , quy n con ng  i” đ nh ph i g t sang m t b n, kh ng c n l m c ng nh  tr  c n a. Ch nh th , h  kh ng c n “to ti ng, nh t t nh”  ng h  (c  v  ch nh tr  l n kinh t ) c c phong trào d n ch    nh ng v ng “kh ng n m trong c c m i  u ti n h ng đ u - Vi t Nam n m trong s  đ o! C  l  th i đ i m C ch M ng D n Ch  cho Vi t Nam ph i t  5 đ n 10 n m n a theo thi n y c a t i. T t nhi n kh ng v  th  m  nh ng ng  i mong mu n c  “d n ch ”   Vi t Nam n n ch i, ch ng ta h y l m nh ng ng  i gieo h t, v  c  gieo h t m i h y v ng c  “m a g t” sau n y!

4 - L  t  ng, m c đ ch s ng c a (đ  s ) ng  i đ  b  thay đ i! M i tr  c đ y đ  30, 40 n m, con ng  i c n hay n i chuy n v  tranh lu n v i nh u v  m c đ ch v  y ngh i a c a cu c s ng. N o l  s ng đ  c ng hi n cho d n t c, cho đ t n  c, cho s  ti n b  c a lo i ng  i, n o l  s ng đ  l m nh ng vi c t  thi n v ... T  khi c c ph  ng ti n truy n th ng k  nguy n th ng tin l n ng i (TV, Internet), suy ngh , l i s ng v  m c đ ch s ng c a đ i đ  s  đ  ch u chi ph i nghi m tr ng. Nh ng ng  i n m trong tay c c ph  ng ti n truy n th ng n y, bi t r  quy n l c c a ch ng, đ  s  đ ng ch ng cho m c đ ch c a m nh.   c c n  c đ c tr , đ c t i, ch ng đ  c d ng đ  khu ch tr  ng thanh th  cho ch nh đ ng c m quy n, tuy bi t đ  s  th ng tin l  đ i tr  nh ng qu ng đ i qu n ch ng v n  t nh u b  t c đ ng. Ch  th  m  d n Vi t Nam ta, trong đ  c  r t nh u ng  i c  h c đ ng ho ng, v n m  mi ng c u “nh   n B c v  nh  n  c... t i m i đ  c th  n y, th  kia v ...”, c ng may l  t  “ n đ ng” đ  đ n đ n b  b  đ .

  c c n  c ph  ng T y (v  ngay t i c c n  c c  ch  đ  đ c tr , hay CS hi n nay), đ ng ti c l  do l i s ng “qu  th c đ ng,” phong c ch s ng theo n n “v n m nh ti u d ng” n n c c ph  ng ti n truy n th ng đ i ch ng c ng đ  theo h  ng n y. C c gi  tr  v t ch t đ  c t n th  v  ngày c ng đ  c đ y c o h n l n, c c gi  tr  t nh th n c ng ngày c ng  t đ  c nh c đ n! Ngay   n  c M , đ i đ  s , khi đ  c h i v  m c đ ch s ng c ng ch  mong mu n “l m ra ti n nhanh nh t h c ki m đ  c quy n ch c, đ a v  c o nh t” ch  m y ng  i tr  l i r ng h  “ph n đ u cho s  c ng b ng x  h i, đ u tranh cho n n d n ch  tr n to n th  gi i n y.” Ch nh v  s ng v i m c

đích “t n th  v  t ch t” n n ch  cái g i c  l i cho b n thân tr   c m t h  m i l m, ch  chuy n - “đ u tranh cho n n d n ch ” th i qu  xa v i “h i đ u m   n c m nh , v c t  và h ng t ng!” Y u đ i m “v  t ch t” c    đ i đ  s  đ  đ   c c c ch nh quy n đ  c tr  s  đ ng m t c ch tr  t đ . H  đ  d ng nh ng “m n l i” đ  mua chu c (nh  đ  n u   trong đ i m 2 ph n 1) và c ng d ng ch ng l m v  kh  đ  đ    đ m, đ  n n (n u  n ch ng l i t i,  n s  m t h t, m t c  gia đ nh, m t c  t i s n). Nh  v y v i hai y u t , b n trong th i đ  s  d n ch ng v  s  h i n n ch  lo l m kinh t , kh ng ngh  g  đ n l m ch nh tr , b n ngo i th i d n ch ng c ng v  h m l i,” c i g i c  l i m i l m, n n c ng kh ng ho  c kh ng t ch c  c  ng h  cho phong tr o “đ u tranh cho d n ch , cho quy n con ng  i và c ng b ng x  h i.”

5 - Y u t  “Đ    l i”! T i xin nh  c l i c u c    ng  i x    mu n l m th nh c ng m t s  nghi p ph i c n h i t  đ  c c đ i u “th n th i, đ    l i, nh n h a.” V  th n th i và nh n h a đ  đ   c n i trong đ i m 1 và 3 (ph n 1), v  đ    l i t i c ng đ  n i s  qua   đ i m 3 (ph n 1). Xin ph n t ch k  h n   đ y.  i c ng bi t r ng c c n  c Đ ng  u và Đ ng Đ  c c  n m s t Li n B ng C ng H a X  H i Ch  Ngh a X  Vi t (Li n X ) và đ  t ng ch  u s  ki m so t, đ i u khi n c    n . N u n  c Nga X  Vi t c n n m ch nh  nh   đ , n u  ng Gorbachev kh ng c  ng quy t ti n h nh “c i t , đ i m i” và c  đ u  c d n ch  “kh ng c n th i p v o n i b  c    c c n  c Đ ng  u, kh ng ng n c n vi c th ng nh t n  c Đ c,” th i c c n  c n y kh ng th  th i t  p đ   c ch  đ  d n ch  sau n m 1989 đ u!

Th t đ ng ti c, Vi t Nam ch ng ta l i n m s t v i Trung Qu c, m t đ t n  c “C ng S n n ng d n ki u Mao  t”, m t nh  n  c đ  c tr  t  1949 đ n nay m  đ ng c m quy n thu  c l i c  c k  c ng r n, c  c k  t n b o, c  c k  n m hi m. Ch    n  c n o d m “b t” qu n đ i (l c l  ng v  tr ng d ng đ  b o v  t  qu c, ch ng ngo i x m ch  kh ng ph i đ  l m “ph  ng ti n” cho c c nh  ch nh tr  tranh gi nh quy n l c, gh  ng i) v y m  b n l nh đ o Trung Qu c đ  d ng qu n đ i đ  d n  p nh ng ng  i bi u t nh tay kh ng, d ng xe t ng “đ  c n ch t” ch nh “ ng b , b  m , v  con,  n em ru t th t” (v  Thi n  n M n). Trung Qu c, m  c d  v  b n ch t hi n tr ng đ u c  ph i l  Ch  ngh a X  h i hay Ch  ngh a C ng s n, ch  thu  c đ ng   m c ngo i th i v y nh ng trong ru t th i kh ng l i r t s  b  c  l p.

B ng m i c ch và m i gi , h  ph i duy tr i ch   t r  th i nh ng n  c m  “c i m c ngo i X  h i Ch  ngh a” v n gi ng h  (B c Tri u Ti n, Cu B , Vi t Nam), đ  khi c n th i t  v n c  th  tr  ng r  c i th  ng hi u “ch  g i ch ng t i v n c n m y n  c theo đ nh h  ng X  h i Ch  ngh a.” V  th , b n l nh đ o đ ng C ng S n Trung Qu c lu n t m c ch l c th i mua chu c, l c th i đ    đ m l nh đ o đ ng C ng S n c    c c n  c k i. M  v i nh ng ng  i n y, v n b t t i, v  li m s , tham quy n c  v  l i c ng th m s  s  h i v  s  b  đ    r  t  tr y t  v  t i tr ng c    m nh m t khi ch nh quy n thay đ i, c ng c  b m v o “c i g y và c  c  r t” c    Trung Qu c đ    r  nh  nh ng k  s  p ch t đ u i v  đ   c ph o c  u m ng v y! Đ y c ng l  l i gi i th ch cho vi c t i s o th  ch  “C ng S n nguy n th y t i B c Tri u,” m t n  c đ n th  k  21 r i d n n m n o c ng ch t đ i và c  m i l n “s  p ch t” th i b n l nh đ o c    h  l i d ng chi u “ph ng th  t n l    v  t

Vì sao những chế độ thối nát, độc đoán vẫn tồn tại?

Tác Giả: Nguyễn Kim Pháng

Thứ Bảy, 02 Tháng 1 Năm 2010 15:38

Đôi châu có khả năng mang đến đến hết nhân” nhằm từng tiến và “xin đến” vì n tr không hoàn lại của các nước phát triển (ch y u là Nhật, Nam Hàn, M và EU!). Cũng là i gi i thích m t ph n cho vì c t i sao lãnh đ o VN, v n khá “phát xít, quân phi t” v i dân mình, nh ng l i “nhữn nh con chi chi” khi đ ng tr c các “đ ng chí Trung Qu c,” m c dù bi t là “th ng anh đ u cáng kia” nó đang ch i mình đ y, nó đang c p đ t, c p tài nguyên c a n c mình đ y và vì “s nhữn” mà trong t ng lai h s đ c dân Vi t Nam phong danh hi u “h hàng con cháu ru t th t c a Lê Chiêu Th ng!” B n thân Trung Qu c cũng r t s có m t th ch dân ch đ c thi t l p t i Vi t Nam. Khi đó, m t đ t n c Vi t Nam dân ch s phát tri n nhanh, s h i nh p vào c ng đ ng đồng đ o trên th gi i, s có M, EU,... s n lòng và tích c c b o v , s không d dàng ch u đ cho “th ng anh” chèn ép n a đâu. Vì th , Trung Qu c m t m t tìm cách mua chu c và đ a đ m các đ ng chí lãnh đ o, m t m t t mình ho c giúp đ các đ ng chí y đàn áp, tri t tiêu phong trào dân ch i Vi t Nam.

Tôi cam đoan, n u ngày mai i Trung Qu c thi t l p đ c ch đ dân ch (ho c ng i lãnh đ o cao nh t c a h x s nh ông Gorbachev) thì ch sau vài ngày Vi t Nam s có chính quy n m i, đ c thành l p trên c s “t do, dân ch mang tính đa nguyên đa đ ng” ngay...

Thay l i k t:

V n là ng i h c t nhiên, đầu ph i dân xã h i, văn ch ng đ bi n “l i thành l i, bi n không thành có,” dù mong mu n i n c nhà có n n Dân Ch s m ngày nào, hay ngày y, nh ng là ng i quen làm toán, tôi t đ t ra các gi thi t cho bài toán dân ch i Vi t Nam nh đã trình bày bên trên. Nh tôi đã nói, nó ch là chuy n “t m phào,” tùy m i ng i t hi u. Thú th c, tôi cũng b nh h ng khá sâu s c c a cu c Cách M ng Nhung c a C ng Hòa Séc, không thích c nh “máu ch y, đ u r i,” không mu n n c ta có thêm nhi u nghĩa đ a nh Tr ng S n n a. Đôi lúc t nghĩ, Ông Gandhi qua đ u tranh hòa bình đã giành đ c đ c l p cho n Đ t tay th c dân Anh, t i sao chúng ta l i không th làm đ c đ u đó nh ?

Prague, Tháng M i Hai, 2009